TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14**/2025/HSST
Ngày 19/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Binh và bà Vũ Thu Trà.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Ngọc Huy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 27/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST - HS ngày 05/3/2025, đối với bị cáo:

Phạm An K, sinh năm 1985; Nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Phạm Ngọc S (đã chết) và bà Tống Thị K1; Vợ: Hoàng Thị Y và có 03 con (con lớn sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2017);

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/12/2024 bị Công an xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh H.

* Người làm chứng: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1975. Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

* Người chứng kiến: Ông Nguyễn Duy T sinh năm 1983. Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 20/12/2024, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên tổ công tác của Công an huyện K bắt quả tang

đối tượng Phạm An K, sinh năm 1985, trú tại thôn P, xã P, huyện K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra thu giữ tại lòng bàn tay trái của K 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất dạng cục bột màu trắng. K khai nhận chất màu trắng dạng cục, bột là ma túy, loại H, K mua, cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa K về trụ sở Công an để làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột.

Quá trình điều tra Phạm An K khai nhận: Do là người nghiện ma túy, khoảng hơn 11 giờ ngày 20/12/2024, K đi nhờ xe của một người đi đường từ nhà ở thôn P, xã P, huyện K đến khu vực cổng làng thôn N, xã T, huyện K mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng. Đến một ngõ đường bê tông bên trái đường QL39 hướng đi thuộc thôn N, xã T thì K xuống xe, đi bộ vào ngõ và gặp một người đàn ông lạ mặt, đeo khẩu trang kín trông giống người nghiện, K không biết rõ họ tên, tuổi và địa chỉ của người này. K hỏi "có ma túy không", người đàn ông này gật đầu, K hiểu là người này có ma túy bán. K nói bán cho K 100.000 đồng ma túy loại Heroine và đưa tiền. Người đàn ông cầm 100.000 đồng của K và chỉ K vào vị trí cột điện gần đó để lấy ma túy. K đi đến và nhặt gói giấy bạc màu trắng lên, kiểm tra thì thấy gói giấy bạc bên trong chứa chất cục bột màu trắng, K biết đây là ma túy Heroine. Sau khi bán ma túy cho K thì người đàn ông bỏ đi đâu K không biết. K cầm gói ma túy vừa mua được tại lòng bàn tay trái định đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Ngày 20/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm An K ở thôn P, xã P, huyện K. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 767/KL-KTHS(MT) ngày 23/12/2024 của Phòng K2 - Công an tỉnh H, kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng 0,197g (Không phẩy một chín bảy gam), là ma túy, loại: Heroine. H1 lại trong một niêm phong ghi số 767KL-KTHS (MT), bên trong có 0,101g (Không phẩy một không một gam) ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm An K: Quá trình điều tra, K khai nhận, đây là lần đầu tiên mua ma túy của người này nên không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến; khu vực K mua ma túy không có hệ thống camera, do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho K là ai. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Quá trình trình điều tra Phạm An K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu gửi giám định của phòng K2 - Công an tỉnh H ghi số 767/KL-KTHS(MT), bên trong có 0,101g

(Không phẩy một không một gam) ma túy, loại Heroine; 01 mảnh giấy gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, hiện đang được bảo quản, quản lý theo quy định.

Cáo trạng số 16/CT-VKSKĐ ngày 24/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động đã truy tố Phạm An K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm An K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm An K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phạm An K từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2024.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ghi số 767/KL - KTHS bên trong có 0,101 gam ma tuý, loại Heroine.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, Bản kết luận giám định số 767/KL - KTHS(MT) ngày 23/12/2024 của Phòng K2 - Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có khối lượng 0,197g (Không phẩy một chín bảy gam) là ma túy, loại: Heroine và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/12/2024, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên, Phạm

An K đã tàng trữ trái phép 0,197g (Không phẩy một chín bẩy gam) H2 để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Phạm An K như nêu trên đã có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo Phạm An K về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm An K: Quá trình điều tra, K khai nhận, đây là lần đầu tiên mua ma túy của người này nên không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến; khu vực K mua ma túy không có hệ thống camera, do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy cho K là ai. Vì vậy không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên nhận thức rất rõ việc sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời để làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, ngoài ra bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 16/12/2024 bị Công an xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do thu nhập không ổn định và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi số 767/KL - KTHS) bên trong có 0,101 gam ma tuý loại Heoine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm An K phạm tội ”Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm An K **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì niêm phong ghi số 767/KL - KTHS) bên trong có 0,101 gam ma tuý loại Heroine.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2015 giữa Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm An K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thành Long